

KINH KIM QUANG MINH TỐI THẮNG VƯƠNG

QUYỂN 2

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Sa-môn Nghĩa Tịnh.

Phẩm 3: PHÂN BIỆT BA THÂN

Lúc bấy giờ, Đại Bồ-tát Hư Không Tạng, ở trong đại chúng, đứng dậy sửa lại áo bày vai phải, quỳ gối phải xuống đất, chấp tay cung kính, đánh lễ dưới chân Đức Phật, dùng hoa báu vàng vi diệu thượng hạng, tràng phan, bảo cái để cúng dường, rồi bạch:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát phải làm thế nào để như pháp tu hành đối với sự bí mật thâm thâm của các Đức Như Lai?

Đức Phật bảo:

–Này thiện nam! Hãy lắng nghe! Lắng nghe và khéo suy nghĩ! Ta sẽ vì ông phân biệt giải nói!

Này thiện nam! Tất cả Như Lai có đều có ba loại thân. Những gì là ba?

1. Hóa thân.
2. Ứng thân.
3. Pháp thân.

Ba thân như vậy bao gồm đầy đủ Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nếu rõ biết chân chánh sẽ mau chóng ra khỏi sinh tử.

Sao gọi là Bồ-tát biết rõ Hóa thân? Này thiện nam! Như Lai thuở xưa ở trong các Địa tu hành, vì tất cả chúng sinh tu đủ các loại pháp. Tu tập như vậy cho đến khi tu hành viên mãn. Nhờ lực tu hành nên được đại tự tại. Nhờ lực tự tại nên tùy theo ý chúng sinh, tùy theo hạnh chúng sinh, tùy theo cảnh giới của chúng sinh, tất cả đều rõ biết, phân biệt, chẳng sớm, chẳng trễ, luôn tương ứng với chỗ, tương ứng với thời, tương ứng với hạnh để nói pháp tương ứng, hiện các loại thân. Đó gọi là Hóa thân.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này thiện nam! Làm thế nào để Bồ-tát biết rõ Ứng thân? Nghĩa là các Đức Như Lai vì muốn các Bồ-tát được thông đạt nên nói đến Chân đế, vì khiến cho các vị hiểu rõ sinh tử, Niết-bàn là một vị, vì trừ kinh sợ và đạt được vui mừng cho các chúng sinh còn thân kiến, vì Phật pháp vô biên mà làm gốc, như thật tương ứng với Như như, trí Như như, vì lực nguyện xưa nên thân này được hiện, đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, vàng sáng tròn sau cổ... đó gọi là Ứng thân.

Này thiện nam! Làm thế nào để Đại Bồ-tát rõ biết Pháp thân? Vì trừ các chướng phiền não..., vì đủ các thiện pháp nên chỉ có Như như, trí Như như. Đó gọi là Pháp thân. Hai thân trước là giả danh mà có. Thân thứ ba này là chân thật mà có và vì hai thân trước mà làm căn bản. Vì sao? Vì lìa khỏi Như như của pháp, lìa khỏi trí không phân biệt thì tất cả chư Phật không có pháp khác. Tất cả chư Phật, trí tuệ đầy đủ, tất cả phiền não tận diệt rốt ráo, được Phật địa thanh tịnh. Vậy nên Như như pháp, trí Như như bao gồm tất cả Phật pháp.

Lại nữa, này thiện nam! Tất cả chư Phật, lợi ích cho mình, cho người đã đạt đến hoàn hảo. Lợi ích của mình thì chính là Như như pháp. Lợi ích cho người khác thì chính là trí Như như. Chư Phật có thể đối với sự lợi ích của mình, của người mà được tự tại thành tựu các diệu dụng vô biên. Vậy nên, phân biệt tất cả Phật pháp có vô lượng, vô biên những sự sai biệt.

Này thiện nam! Ví như nươg vào vọng tưởng mà suy nghĩ nói ra các loại phiền não, nói ra các loại nghiệp nhân và đủ loại quả báo. Như vậy, nươg Như như pháp, nươg vào chỉ trí Như như nói đủ loại Phật pháp, nói các pháp Độc giác, nói các pháp Thanh văn. Nươg vào Như như pháp, nươg vào trí Như như thì tất cả Phật pháp đều tự tại thành tựu. Đó là sự chẳng thể nghĩ bàn thứ nhất. Ví như vẽ vào hư không để tạo tác đồ trang nghiêm là khó nghĩ bàn, cũng vậy, nươg vào Như như pháp, nươg vào trí Như như để thành tựu Phật pháp cũng khó nghĩ bàn.

Này thiện nam! Sao gọi là Như như pháp, trí Như như? Cả hai không phân biệt mà được tự tại thành tựu sự nghiệp. Này thiện nam! Ví như Như Lai vào Niết-bàn mà nguyện tự tại nên tất cả sự nghiệp đều được thành tựu. Như như pháp, trí Như như tự tại thành tựu sự

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nghiệp cũng như vậy.

Lại nữa, Đại Bồ-tát vào định Vô tâm, nương theo nguyên lực trước, rồi ra khỏi định, thực hành mọi sự nghiệp, hai pháp như vậy không có phân biệt tự tại thành tựu sự nghiệp. Nay thiện nam! Ví như mặt trời, mặt trăng không có phân biệt, gương mặt nước không có phân biệt, ánh sáng cũng không phân biệt. Ba loại hòa hợp lại thì có hình ảnh sinh ra! Như vậy Như như pháp, trí Như như cũng không phân biệt, do nguyên tự tại, chúng sinh có cảm nên hiện Ứng thân và Hóa thân như hình bóng mặt trời, mặt trăng do hòa hợp mà xuất hiện.

Lại nữa, nay thiện nam! Ví như vô lượng, vô biên gương mặt nước nương vào ánh sáng nên ảnh của hư không được hiện đủ loại tướng khác nhau. Hư không tức là vô tướng. Nay thiện nam! Như vậy những đệ tử nhận được những sự giáo hóa chính là ảnh của Pháp thân. Do nguyên lực nên đối với hai loại thân, thị hiện vô số tướng mà ở lãnh vực của Pháp thân, không có tướng nào khác. Nay thiện nam! Nương vào hai thân này, tất cả chư Phật nói Niết-bàn Hữu dư. Nương vào Pháp thân này, chư Phật nói Niết-bàn Vô dư. Vì sao? Vì tất cả pháp còn lại đều diệt hoàn toàn. Nương vào ba thân này, tất cả chư Phật nói Niết-bàn Vô trụ xứ. Vì hai thân nên chẳng trụ Niết-bàn, lìa khỏi Pháp thân không có Phật nào khác. Vì sao hai thân chẳng trụ Niết-bàn? Vì hai thân là giả danh, không thật, từng niệm từng niệm sinh diệt, chẳng tồn tại nhất định, thỉnh thoảng xuất hiện do bất định, còn Pháp thân thì chẳng vậy. Vậy nên hai thân chẳng trụ Niết-bàn còn Pháp thân chẳng hai. Vậy nên chẳng trụ Niết-bàn, nên nương vào ba thân nói Niết-bàn Vô trụ.

Nay thiện nam! Tất cả phàm phu vì ba tướng nên có trôi buộ có chướng ngại, xa lìa ba thân, chẳng đến ba thân. Những gì là ba?

1. Tướng biến kế sở chấp.
2. Tướng y tha khởi.
3. Tướng thành tựu.

Các tướng như vậy chẳng thể hiểu, chẳng thể diệt, chẳng thể tịnh. Vậy nên chẳng được đến với ba thân. Ba tướng như vậy có thể hiểu, có thể diệt, có thể tịnh. Vậy nên chư Phật đầy đủ ba thân.

Nay thiện nam! Những người phàm phu chưa thể trừ được ba

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tâm này nên xa lìa ba thân, chẳng thể được đến. Những gì là ba?

1. Tâm khởi sự.
2. Tâm y căn bản.
3. Tâm căn bản.

Nương các đạo điều phục thì tâm khởi sự diệt, nương theo pháp đoạn đạo thì tâm nương theo căn bản diệt, nương theo đạo Tối thắng thì tâm căn bản diệt. Tâm khởi sự diệt, được hiện Hóa thân. Tâm nương căn bản diệt nên được hiển bày Ứng thân. Tâm căn bản diệt nên được đến với Pháp thân. Vậy nên tất cả Như Lai đầy đủ ba thân.

Này thiện nam! Tất cả chư Phật ở thân thứ nhất cùng chư Phật đồng sự, ở thân thứ hai cùng chư Phật đồng ý, ở thân thứ ba cùng chư Phật đồng thể. Này thiện nam! Thân Phật đầu tiên này tùy theo ý của chúng sinh có nhiều loại nên hiện đủ loại tướng. Vậy nên nói là nhiều. Thân Phật thứ hai vì đệ tử một ý nên hiện một tướng. Vậy nên nói là một. Thân Phật thứ ba qua khỏi tất cả tướng, chẳng phải cảnh giới chấp tướng. Vậy nên nói là chẳng một, chẳng hai. Này thiện nam! Thân thứ nhất nương vào Ứng thân được hiển hiện. Thân thứ hai nương vào Pháp thân được hiển hiện. Pháp thân là chân thật có, không hề nương tựa. Này thiện nam! Như vậy, ba thân vì nghĩa có mà nói đến thường, vì nghĩa có mà nói đến vô thường. Hóa thân thì luôn luôn vận chuyển pháp luân, khắp nơi nơi tùy duyên mà phương tiện nối tiếp nhau chẳng đoạn dứt. Vậy nên, nói là thường. Chẳng phải là căn bản nên đầy đủ đại dụng, chẳng hiển hiện nên nói là vô thường. Ứng thân thì từ vô thủy đến nay nối tiếp nhau chẳng đoạn dứt, tất cả pháp bất cộng của chư Phật có thể được giữ gìn, chúng sinh là không cùng tận, nên diệu dụng của ứng thân cũng không cùng tận. Vậy nên, nói là thường. Chẳng phải là căn bản, nên đầy đủ các dụng, chẳng hiển hiện nên nói là vô thường. Pháp thân thì chẳng phải là pháp thực hành, không có tướng khác, là căn bản nên giống như hư không. Vậy nên nói là thường.

Này thiện nam! Lìa khởi trí vô phân biệt, lại không Thắng trí, lìa khởi Như như pháp, không có cảnh giới thù thắng, đó là Như như pháp, chính là Như như tuệ. Hai loại Như như này, Như như chẳng phải một, chẳng khác. Vậy nên Pháp thân là tuệ thanh tịnh, là diệt thanh tịnh. Do hai thanh tịnh này nên Pháp thân đầy đủ thanh tịnh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, này thiện nam! Phân biệt về ba thân, có bốn loại khác nhau: Có Hóa thân chẳng phải Ứng thân, có Ứng thân chẳng phải hóa thân, có Hóa thân cũng là Ứng thân, có chẳng phải Hóa thân cũng chẳng phải Ứng thân.

Sao là Hóa thân chẳng phải Ứng thân? Là các Đức Như Lai sau khi vào Bát-niết-bàn, do nguyện tự tại nên tùy duyên lợi ích. Đó gọi là Hóa thân.

Sao là Ứng thân chẳng phải Hóa thân? Là thân trụ ở Bồ-tát địa.

Sao là Hóa thân cũng là Ứng thân? Là thân trụ ở Niết-bàn Hữu dư.

Sao là chẳng phải Hóa thân, chẳng phải Ứng thân? Chính là Pháp thân.

Này thiện nam! Pháp thân này hiển hiện hai loại không sở hữu. Những gì là hai loại không sở hữu? Đối với Pháp thân này thì tướng và nơi chốn của tướng, cả hai đều là không, chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải một, chẳng phải khác, chẳng phải số, chẳng phải phi số, chẳng phải sáng, chẳng phải tối... Như vậy trí Như như chẳng thấy tướng và nơi chốn của tướng, chẳng thấy chẳng phải có chẳng phải không, chẳng thấy chẳng phải một chẳng phải khác, chẳng thấy chẳng phải số chẳng phải phi số, chẳng thấy chẳng phải sáng chẳng phải tối... Vì vậy, phải biết cảnh giới thanh tịnh, trí tuệ thanh tịnh chẳng thể phân biệt, không có trung gian, là căn bản của đạo tịch diệt. Với Pháp thân này, có thể hiển hiện vô số sự nghiệp của Như Lai.

Này thiện nam! Nhân duyên, cảnh giới, xứ sở và quả báo của thân này vì nương vào căn bản nên rất khó nghĩ bàn. Nếu rõ được nghĩa này thì thân này tức là Đại thừa, là Như Lai tánh, là Như Lai tạng. Nương vào thân này được phát tâm đầu tiên, tâm tu hành các địa; được hiển hiện tâm của quả vị không thoái chuyển; cũng được hiển hiện tâm Nhất sinh bổ xứ, tâm Kim cang, tâm Như Lai; hiển hiện, vô lượng, vô biên diệu pháp của Như Lai, tất cả đều hiển hiện. Nương vào Pháp thân này, sẽ được hiển hiện đại Tam-muội không thể nghĩ bàn. Nương vào Pháp thân này, được hiện tất cả Đại trí. Vậy nên, hai thân nương vào Tam-muội, nương vào trí tuệ mà được hiển hiện như Pháp thân này. Nương vào tự thể nói Thường, nói

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ngã. Nương vào Đại Tam-muội nên nói đến Lạc. Nương vào đại trí nên nói Thanh tịnh. Vậy nên, Như Lai thường trụ tự tại an lạc thanh tịnh. Nương vào đại Tam-muội, tất cả thiên định, Thủ-lăng-nghiêm... tất cả niệm xứ, đại pháp niệm... đại Từ, đại Bi, tất cả Đà-la-ni, tất cả thần thông, tất cả tự tại, tất cả pháp đều bao gồm trong bình đẳng. Các Phật pháp như vậy tất cả đều xuất hiện. Nương vào Đại trí này, mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn Vô ngại biện, một trăm tám mươi pháp Bất cộng, tất cả pháp hy hữu chẳng thể nghĩ bàn đều hiển hiện. Ví như nương vào ngọc báu Như ý, vô lượng, vô biên các loại trân bảo đều được hiện ra. Cũng vậy, nương vào ngọc báu đại Tam-muội và ngọc báu đại trí tuệ có thể phát sinh vô lượng, vô biên các loại diệu pháp của các Đức Phật.

Này thiện nam! Như vậy Pháp thân, Tam-muội và trí tuệ vượt qua tất cả các tướng, chẳng lệ thuộc vào tướng, chẳng thể phân biệt, chẳng phải thường, chẳng phải đoạn. Đó gọi là trung đạo, tuy có phân biệt nhưng Thể không phân biệt, tuy có ba số mà không có ba thể, chẳng tăng, chẳng giảm giống như mộng huyễn, cũng không có đối tượng chấp, cũng không có chủ thể chấp, pháp thể Như như là xứ sở của Giải thoát, vượt qua cảnh giới ma chết, vượt qua sự tối tăm của sinh tử, tất cả chúng sinh chẳng thể tu hành, chẳng thể đạt đến được, là trú xứ của tất cả chư Phật, Bồ-tát.

Này thiện nam! Ví như có người ước muốn có được vàng, tìm kiếm khắp nơi, liền được quặng vàng. Đã được quặng rồi, người ấy nghiền nát ra, chọn lấy phần tinh ròng cho vào lò nấu luyện, người đó được vàng sạch, rồi tùy ý làm thành những vòng, xuyên, nhiều đồ trang sức. Tuy có những công dụng khác nhau, nhưng tính vàng chẳng biến đổi.

Lại nữa, này thiện nam! Nếu thiện nam, thiện nữ cầu giải thoát thù thắng, tu hành việc thiện ở đời, được thấy Đức Như Lai và chúng đệ tử, được gần gũi rồi liền bạch: “Bạch Thế Tôn! Những gì là thiện? Thế nào là chẳng thiện? Phải tu hành chân chánh như thế nào để được hạnh thanh tịnh?” Các Đức Phật Như Lai và chúng đệ tử khi thấy những người đó hỏi thì suy nghĩ: “Những thiện nam, thiện nữ này chắc là muốn cầu thanh tịnh, muốn nghe chánh pháp.” Chư Phật và chúng đệ tử liền vì những người ấy nói pháp, khiến cho họ được

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khai ngộ. Những người đó đã nghe rồi thì chánh niệm ghi nhớ hộ trì, phát tâm tu hành, được năng lực tinh tấn, tiêu trừ nghiệp chướng biếng trễ, diệt tan tất cả các tội, đối với những học xứ, lia bỏ sự chẳng tôn trọng, chấm dứt tâm trạo hối, nhập vào Địa thứ nhất. Nương vào tâm Địa thứ nhất, hành giả trừ chướng ngại làm lợi lạc hữu tình thì được vào Địa thứ hai. Ở trong Địa này, trừ chướng ngại về chẳng bước ngặt thì thể nhập vào Địa thứ ba. Ở trong Địa này, trừ chướng ngại về tâm nhu nhuyễn thanh tịnh thì vào được Địa thứ tư. Ở trong Địa này, trừ chướng ngại về phương tiện thiện xảo thì vào Địa thứ năm. Ở trong Địa này, trừ chướng ngại về việc thấy Chân đế, Tục đế thì nhập vào Địa thứ sáu. Ở trong Địa này, trừ chướng ngại về thấy rõ hành tướng thì nhập vào Địa thứ bảy. Ở trong Địa này, trừ chướng ngại về chẳng thấy Diệt tướng thì nhập vào với Địa thứ tám. Ở trong Địa này, trừ chướng ngại về chẳng thấy Sinh tướng thì nhập vào Địa thứ chín. Ở trong Địa này, trừ chướng ngại Lục thông thì nhập vào Địa thứ mười. Ở trong Địa này, trừ Sở tri chướng, trừ tâm căn bản thì vào Như Lai địa. Như Lai địa do có ba tịnh nên gọi là cực thanh tịnh. Những gì là ba tịnh?

1. Phiền não tịnh.
2. Khổ tịnh.
3. Tướng tịnh.

Ví như vàng ròng nấu chảy đã được tôi luyện, đã thiêu đốt luyện đập rồi thì không còn bụi bẩn, bản tánh thanh tịnh của vàng được hiển hiện. Thế của vàng thanh tịnh chẳng phải là không có vàng. Ví như nước đục, ngưng lắng sạch trong không còn cặn bẩn. Bản tánh sạch trong của nước được hiển hiện thì chẳng phải là không có nước. Như vậy, Pháp thân cùng với phiền não lẫn lộn, nếu trừ Khổ tập rồi, không còn Tập nào, bản tánh thanh tịnh của Phật được hiển hiện, chẳng phải là không có thể tánh. Ví như hư không bị sự ngăn che của khói mây bụi mù. Nếu trừ hết sự ngăn che rồi thì cõi hư không thanh tịnh đó chẳng phải là không có hư không. Như vậy, Pháp thân mà tất cả các khổ đều hết nên nói là thanh tịnh, chẳng phải là không có Thể. Ví như có người trong giấc ngủ, mơ thấy nước sông lớn cuốn trôi thân mình, vận động tay chân cắt dòng chảy mà bơi qua đến bờ bên kia, do thân tâm người đó chẳng lười biếng thoái

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lui. Từ trong mơ tỉnh ra rồi, người đó chẳng thấy có nước và bờ này, bờ kia riêng biệt, đó chẳng phải là không có tâm. Sinh tử vọng tưởng đã diệt hết rồi thì sự giác ngộ thanh tịnh này chẳng phải là không có giác ngộ. Pháp giới như vậy tất cả các vọng tưởng chẳng sinh ra nữa, nên nói là thanh tịnh, chẳng phải là chư Phật không có thật thể.

Lại nữa, này thiện nam! Pháp thân này hoặc chướng thanh tịnh nên hiện ra Ứng thân, nghiệp chướng thanh tịnh thì hiện ra hóa thân, trí chướng thanh tịnh thì hiện ra Pháp thân. Ví như nhờ hư không phát ra chớp, nhờ chớp phát ra ánh sáng. Như vậy nương vào Pháp thân có thể hiện ra Ứng thân, nương vào Ứng thân có thể hiện ra Hóa thân. Do tính thanh tịnh nên có thể hiện ra Pháp thân, trí tuệ thanh tịnh có thể hiện Ứng thân, Tam-muội thanh tịnh có thể hiện Hóa thân. Ba loại thanh tịnh này là Như như của pháp, Như như không phân biệt Như như một vị, Như như giải thoát, Như như cứu cánh. Vậy nên, thể của chư Phật là không khác.

Này thiện nam! Nếu có thiện nam, thiện nữ nói Như Lai là Đại sư của ta. Nếu có niềm tin chắc chắn như vậy thì họ liền ứng với tâm sâu xa, hiểu rõ thân của Như Lai không có sai khác.

Này thiện nam! Do nghĩa này, đối với các cảnh giới, tất cả các tư duy không chân chánh đều đoạn trừ hết, liền biết pháp đó không có hai tướng, cũng không phân biệt. Việc tu hành của bậc Thánh và Như như đối với những vị ấy, đều không có hai tướng. Vì họ tu hành chân chánh. Tất cả các chướng ngại như vậy như vậy đều trừ diệt hết. Tất cả các chướng của Như như đều diệt, như vậy, Như như pháp, trí Như như như vậy đạt được thanh tịnh tối thắng. Pháp giới Như như, chánh trí thanh tịnh, như vậy, tất cả những sự tự tại bao gồm đầy đủ đều được thành tựu, tất cả các chướng đều trừ diệt. Tất cả các chướng ngại đều được thanh tịnh nên đó gọi là tướng chân thật của Chánh trí chân như. Thấy như vậy gọi là sự thấy của bậc Thánh. Đó gọi là chân thật thấy Phật. Vì sao? Vì như thật được thấy pháp Chân như. Vậy nên, các Đức Phật đều có thể thấy khắp tất cả các Đức Như Lai. Vì sao? Vì hàng Thanh văn, Độc giác đã ra khỏi ba cõi, cầu cảnh giới chân thật, chẳng thể thấy biết. Như vậy vì cảnh giới của Thánh nhân chẳng thể thấy biết nên tất cả phàm phu đều sinh nghi hoặc, phân biệt điên đảo, chẳng thể được giải thoát, như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

con thỏ trôi nổi trong biển chắc chắn chẳng thể vượt qua. Vì sao? Vì sức của nó yếu ớt vậy. Người phàm phu cũng như vậy, chẳng thể thông đạt Như như của pháp. Nhưng các Đức Phật Như Lai không có tâm phân biệt, đối với tất cả pháp được đại tự tại, thanh tịnh đầy đủ, trí tuệ sâu xa. Đó là cảnh giới của tự mình chẳng chung với người khác. Vậy nên, các Đức Phật Như Lai ở vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, chẳng tiếc thân mạng tu hành khổ hạnh mới được thân tối thượng không ai sánh bằng chẳng thể nghĩ bàn này. Qua lời nói để nói lên cảnh giới là tịch tịnh, vi diệu, không còn sợ hãi.

Này thiện nam! Như vậy người thấy biết Chân như của pháp thì không sinh, già, chết, tuổi thọ vô hạn, không có ngủ nghỉ, cũng không đói khát, tâm luôn ở trong định, không loạn động. Nếu đối với Như Lai khởi tâm tranh luận thì chẳng thể thấy được Như Lai. Lời nói của các Đức Phật đều đem lại lợi ích, những người lắng nghe không ai chẳng giải thoát. Những loài cầm thú ác, người ác, quỷ ác tuy chẳng gặp gỡ mà do nghe pháp nên quả báo vô tận. Nhưng các Đức Như Lai không việc gì chẳng thọ ký, tất cả cảnh giới, đều không có tâm muốn biết, sinh tử và Niết-bàn không có tư tưởng khác. Lời thọ ký của Như Lai luôn luôn chắc chắn. Trong bốn uy nghi của các Đức Phật Như Lai luôn luôn bao gồm trong trí tuệ. Tất cả các pháp không có pháp nào chẳng được thấu gồm trong Từ bi và tất cả đều để làm lợi ích an lạc cho các chúng sinh.

Này thiện nam! Nếu có thiện nam, thiện nữ đối với kinh Kim Quang Minh này mà lắng nghe, tin hiểu thì không bị đọa địa ngục, ngã quỷ, súc sinh, a-tu-la, luôn sinh ở cõi trời, người, chẳng sinh vào nhà thấp hèn, thường được gần gũi các Đức Phật Như Lai, nghe nhận chánh pháp, thường sinh vào cõi nước thanh tịnh của chư Phật. Vì sao? Vì do được nghe pháp sâu xa này. Thiện nam, thiện nữ này sẽ được Như Lai thọ ký sẽ được không thoái chuyển Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nếu thiện nam, thiện nữ, đối với pháp vi diệu, sâu xa này chỉ nghe qua một lần, phải biết người đó chẳng hủy báng Như Lai, chẳng khinh chê chánh pháp, chẳng xem thường Thánh chúng, tất cả chúng sinh chưa gieo trồng thiện căn, họ đều khiến cho được gieo trồng, kẻ đã gieo trồng thiện căn thì khiến cho tăng trưởng, thành thực. Đối với chúng sinh trong tất cả thế giới, họ đều khuyến

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khích tu hành sáu pháp Ba-la-mật.

Bấy giờ, Bồ-tát Hư Không Tạng, Phạm vương, Đế Thích, Tứ Thiên vương, các Thiên chúng... liền đứng dậy, sửa lại áo bày vai phải, chấp tay cung kính, đánh lễ dưới chân Đức Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu ở nơi nào có giảng nói kinh điển vi diệu Kim Quang Minh Vương này thì ở đất nước ấy có bốn điều lợi ích. Những gì là bốn?

1. Quân chúng của quốc vương hùng mạnh, không có những oán địch, lìa khỏi tật bệnh, tuổi thọ lâu dài, cát tường an lạc, chánh pháp hưng thịnh.

2. Trong cung, phi, hậu, vương tử, các quan lại đều hòa hợp vui vẻ, không có tranh cãi, không còn đua nịnh để được sự ưu ái trọng dụng của vua.

3. Sa-môn, Bà-la-môn và dân chúng trong nước đều tu hành chánh pháp, không bệnh hoạn, an lạc, không có người chết oan, đối với những ruộng phước tất cả đều tu tập.

4. Ở trong ba mùa, bốn đại luôn điều hòa, thích hợp, thường được chư Thiên càng thêm ủng hộ, Từ bi bình đẳng, không có lòng gây tổn thương, tai hại, khiến cho các chúng sinh quy kính Tam bảo, đều nguyện tu tập hạnh Bồ-đề. Đó là bốn việc lợi ích.

Bạch Thế Tôn! Chúng con cũng thường vì lưu truyền rộng rãi các kinh điển nên theo người thọ trì kinh như vậy ở tại chỗ của họ và vì họ làm lợi ích.

Đức Phật bảo:

–Hay thay! Hay thay! Này thiện nam! Đúng vậy! Đúng vậy! Các ông cần phải siêng năng lưu truyền kinh điển vi diệu này để khiến cho chánh pháp trụ lâu dài ở đời.

M